

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĐ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày 20-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĐ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Thanh Tuyền và bà Nguyễn Nhân Khánh Phú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhân T, Thư ký Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 573/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi lịch phiên tòa số 576/TB-TAND, ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Không); sinh ngày 16 tháng 3 năm 1982, tại: Tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi thường trú: Xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Cơ tu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số: 046082002xxx, cấp ngày: 27/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; con ông: Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Hồ Thị X, sinh năm 1960; có vợ là Hồ Thị Th, sinh năm: 1982 và 03 người con (con lớn nhất sinh năm 2008 và con nhỏ nhất sinh năm 2019);

Quá trình nhân thân: Nhỏ sống với cha, mẹ tại Xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Học văn hóa đến lớp 05/12 thì nghỉ ở nhà sau đó lập gia đình và hành nghề lái xe cho đến ngày phạm tội (ngày 15/01/2024).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 16/5/2024 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L: Bà Cao Thị TH, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- **Bị hại:** Anh Ta Rương AR (tên gọi khác: Hồ Văn AR), sinh năm: 1980 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Ta Rương AR: Chị Trương Thị H, sinh năm: 1988; đồng thời là người đại diện hợp pháp cho cháu Trương Thị Hằng Ng, sinh ngày 07/01/2016 và cháu Ta Rương Tiên T, sinh ngày 04/12/2021 (là vợ và các con của bị hại); nơi thường trú: Xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế, nghề nghiệp: Làm nông. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Nguyễn Thị Sương - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Hồ Thị M, sinh năm: 1985; nơi thường trú: Thôn Bá Tang, xã H Hữu, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm nông. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm: 2002; nơi thường trú: Xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn Lít, sinh ngày 07/01/2010; người đại diện hợp pháp cho anh Lít là bà Hồ Thị G, sinh năm: 1986; nơi thường trú: Xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

3. Ông Đoàn Văn M, sinh năm: 1979; ông Hồ Văn H, sinh năm: 1978 và chị Lê Thị Đ, sinh năm: 1992; Đều trú tại: Xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 10 phút, ngày 15/01/2024, Nguyễn Văn L, sinh năm: 1982 (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HOA MAI, biển kiểm soát: 75C-029.81 (loại xe được phép chở hàng có khối lượng tối đa là 5.000kg), chở trên thùng xe phía sau gỗ keo trầm đã bóc vỏ (là T sản của chị Đào Thị Dền, sinh năm 1986, trú tại: Thôn 6, xã Thượng Long, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế) với khối lượng 11.700 kg (vượt quá khối lượng cho phép là 130,10%) và sắp xếp chiều dài gỗ keo vượt quá chiều dài thùng xe là 2,04 mét nhưng xe không có đèn phanh sau, không có cảnh báo nguy hiểm hay các biện pháp đảm bảo an toàn cho người và pH tiện khác tham gia giao thông, lưu thông trên đường Tỉnh lộ 14B theo hướng xã H Hữu đi xã H Xuân, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khi đến Km 33+700 thuộc địa phận Xã HH, huyện NĐ, L điều khiển xe giảm tốc độ để dừng lại bên phải đường đối diện quán tạp hóa của gia đình để vào lấy phiếu cân gỗ keo. Khi xe ô tô vừa dừng lại thì lúc này, anh Ta Rương AR, sinh năm: 1980, trú tại: Xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 75M1-044.56 (trong tình trạng có sử dụng rượu bia), chạy cùng chiều phía sau đã tông vào cây gỗ keo vượt quá chiều dài thùng xe

rồi tiếp tục va chạm vào mặt sau và mép dưới hộp kim loại phía dưới bên trái thùng xe ô tô dẫn đến tai nạn. Hậu quả, anh Ta Rương AR chết tại hiện trường, xe mô tô biển kiểm soát: 75M1- 044.56 bị hư hỏng..

* Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giữa xe ô tô tải biển kiểm soát: 75C - 029.81 và xe mô tô biển kiểm soát: 75M1- 044.56 xảy ra tại km 33+700, đường tỉnh lộ 14B, thuộc Xã HH, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế (tình trạng hiện trường bị xáo trộn). Có các hướng tiếp giáp sau: Hướng Bắc tiếp giáp nhà anh Lê Xuân; hướng Nam tiếp giáp quán tạp hóa TH L; hướng Tây tiếp giáp đường tỉnh lộ 14B đi thôn 3, xã H Hữu; hướng Đông tiếp giáp đường tỉnh lộ 14B hướng đi xã Thượng Quảng.

Chọn cột Km 33 H7 làm cột mốc, mép đường bên trái theo hướng xã Thượng Quảng đi xã H Hữu làm lề chuẩn. Tiến hành đặt số thứ tự và đo đạc các dấu vết, pH liên liên quan. Lấy hướng khám nghiệm theo hướng Thượng Quảng đi H Hữu làm hướng khám nghiệm.

Tại đoạn đường xảy ra tai nạn đường rộng 6m70, đây là đoạn đường thẳng và bằng phẳng không có vật che khuất tầm nhìn, có vạch kẻ sơn màu vàng ở giữa phân chia làn đường thành hai bên phải, trái dành cho pH tiện lưu thông ngược chiều nhau, đoạn đường có gắn biển báo giao nhau với đường không ưu tiên.

- Vị trí số 1: Tử thi Ta Rương AR chết trong tư thế nằm ngửa, đầu quay về hướng Đông, hướng đi xã Thượng Quảng, chân quay về hướng Tây, hướng đi xã H Hữu. Tử thi mặc áo khoác ngoài màu xanh, đen, áo sơ mi màu trắng và áo ba lỗ màu xanh đen bên trong, quần lửng màu đen, hai chân và hai tay duỗi thẳng theo thân người, đo từ đỉnh đầu tử thi đến cột mốc là 4m27, đến mép đường bên trái 2m20.

- Vị trí số 2: Xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu xanh biển kiểm soát 75M1-044.56 trong trạng thái đậu đỗ trên vỉa hè, đầu xe quay về hướng tạp hóa TH L, đuôi xe quay về hướng Bắc, đo từ trục lớp sau đến đỉnh đầu tử thi Ta Rương AR là 3m80, đến mép đường bên trái là 1m40 trục trước đến mép đường là 2m70.

- Vị trí số 3: Xe ô tô tải biển kiểm soát 75C-029.81 trong trạng thái đậu đỗ trên nền đất tiếp giáp tạp hóa TH L về bên trái trên thùng xe chở nhiều thân cây gỗ (keo), đầu xe quay về hướng Nam, đuôi xe quay về hướng Bắc hướng nhà anh Lê Xuân. Đo từ trục lớp ngoài thuộc lớp đôi phía sau bên trái của xe đến mép đường là 4m85, đến trục lớp trước của xe mô tô biển kiểm 75M1-044.56 là 5m35.

- Vị trí số 4: Trên mặt đường nhựa phát hiện chất màu nâu đỏ nghi máu, kích thước (0,7x0,4)cm. Đo từ tâm dấu vết đến mép đường bên trái là 4m30, đến trục lớp sau xe mô tô vị trí số 2 là 5m56.

- Vị trí số 5: Trên mặt đường phát hiện các mảnh vỡ màu đỏ, kích thước (0,9x0,8)cm. Đo từ tâm dấu vết đến mép đường bên trái là 3m45, đến vị trí số 4 là 1m85.

- Vị trí số 6: Trên mặt đường nhựa phát hiện mảnh vỡ màu đỏ, kích thước (10x9)cm. Đo từ tâm dấu vết đến mép đường bên trái là 3m05, đến tâm dấu vết ở

vị trí số 4 là 2m40.

Kiểm tra áo khoác tử thi, mặt trước bên phải của áo khoác bám bùn đất, kích thước (11x9)cm.

** Kết quả dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông như sau:*

Dựa vào các dấu vết để lại tại hiện trường trong quá trình khám nghiệm hiện trường, tiến hành cho Nguyễn Văn L là người điều khiển xe tải biển kiểm soát 75C-029.81, Nguyễn Văn L1, sinh năm: 2002, Nguyễn Văn Lít, sinh năm: 2010, đều trú tại xã H Hữu, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế là những người ngồi trong cabin xe ô tô tải 75C-029.81 do L điều khiển thời điểm xảy ra tai nạn xác định vị trí va chạm và vị trí pH tiện.

Quá trình dựng lại hiện trường chọn cột mốc Km 33 H7 làm cột mốc, mép đường bên trái theo hướng xã Thượng Quảng đi xã H Hữu làm lề chuẩn. Tiến hành đặt số thứ tự và đo đạc mô tả hiện trường.

- Vị trí đặt số 01: Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn L1 và Nguyễn Văn Lít xác định vị trí xe mô tô biển kiểm soát: 75M1-044.56 do anh Ta Rương AR điều khiển lưu thông theo hướng Thượng Quảng đi H Hữu trên phần đường bên phải va chạm và mắc kẹt dưới thùng xe, sau đuôi xe bên trái của xe tải 75C-029.81 chở keo do Nguyễn Văn L điều khiển theo hướng cùng chiều. Phần đầu xe phía trước bên phải đụng vào bộ phận đèn tín hiệu bên trái sau đuôi xe tải 75C-029.81. Xe mắc kẹt trong tình trạng thẳng đứng. Đo từ trục sau lớp xe mô tô 75M1-044.56 đến cột mốc là 7m60, đến mép chuẩn là 4m30. Đo từ trục trước lớp xe đến mép chuẩn là 4m50.

- Vị trí đặt số 02: Vị trí xe ô tô tải biển kiểm soát: 75C-029.81 trên phần đường bên phải. Đầu xe nằm hướng thôn 3, xã H Hữu, đuôi xe quay về hướng xã Thượng Quảng. Đo từ trục lớp xe phía ngoài thuộc lớp đôi bên trái phía trước tới mép chuẩn là 4m14. Đo từ trục lớp xe phía ngoài thuộc lớp đôi phía sau bên trái đến mép chuẩn là 4m, đến trục trước của xe mô tô 75M1-044.56 là 1m44.

- Vị trí đặt số 03: Nguyễn Văn L diễn tả lại tư thế tử thi Ta Rương AR nằm ngã ngửa về sau trên yên xe mô tô 75M1-044.56.

** Kết quả khám nghiệm pH tiện xe ô tô biển kiểm soát: 75C-029.81 như sau:*

- Hộp nhựa bảo vệ đèn tín hiệu ở giữa phía sau đuôi xe bên trái bị vỡ, kích thước (15x13)cm. Đo từ tâm dấu vết xuống mặt đất là 90cm, chiều hướng từ sau tới trước.

- Hộp nhựa bảo vệ đèn tín hiệu ngoài cùng phía sau đuôi xe bên trái bị vỡ một phần kích thước (5x3)cm. Đo từ tâm dấu vết xuống mặt đất là 90cm.

- Mép ngoài khung kim loại chắn phía dưới thùng sau xe phát hiện chất màu nâu đỏ nghi máu, kích thước (1,5x1)cm cách thành ngoài của thùng xe là 83cm, cách mặt đất là 103cm.

- Tại mặt dưới móc kim loại phía dưới thùng xe phát hiện bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu kích thước (2,5x1,5)cm, cách mặt ngoài biển số xe phía sau là 21cm, cách mặt đất là 87 cm.

- Tại mặt trong phía sau và mép dưới hộp kim lại phía dưới thùng xe phát hiện nhiều vết trầy xước kim loại có chiều hướng từ phải qua trái, từ dưới lên trên kích thước (39x32)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 82cm, điểm cao nhất cách mặt đất 115cm. Phần ốc vít tại mép dưới ngoài cùng của hộp đựng kim loại bị trầy xước bám dính chất màu xanh.

- Tại mặt cắt của thân cây gỗ thứ 3 phía dưới trên thùng xe đếm từ trái qua phải có đường kính 9cm. Mặt cắt của thân cây gỗ bị dập nát một phần bên mép trái cách mặt đất 125cm, đo từ mặt cắt của cây đến đuôi thành thùng xe bên trái là 1m44.

- Thân xe có chiều dài 7m6; cao 3m24; rộng 3m30.

- Đo từ cây gỗ (keo) dài nhất đến thành thùng xe là 2m04 (hai mét lẻ bốn centimet).

- Hàng (keo) và xe ô tô biển kiểm soát 75C-029.81 có khối lượng 17.970 kg.

** Kết quả khám nghiệm pH tiện xe mô tô biển kiểm soát: 75M1-044.56 như sau:*

+ Đầu mút và mép ngoài phanh tay bên phải bị trầy xước, kích thước (15x1)cm có chiều hướng từ phải qua trái, điểm cao nhất cách mặt đất 91cm, điểm thấp nhất 88cm.

+ Ốp cao su của tay cầm lái bên phải bị gãy kích thước (2,8x2,1)cm.

+ Ốp bảo vệ đèn pha phía trước bị gãy vỡ, tách rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Mặt ngoài đèn pha phía trước bị trầy xước, kích thước (7x3)cm, chiều hướng từ phải qua trái, nứt vỡ kích thước (13x 1,5)cm.

+ Phần khung kim loại cổ xe bị cong vênh biến dạng chiều hướng từ phải qua trái, từ trước ra sau.

+ Mang xe bên phải bị nứt vỡ tách rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Mặt nạ phía trước của mang xe bên trái cách dòng ký tự "s" của dòng ký tự sirius 11cm, bị trầy xước lớp sơn màu xanh, kích thước (2x0,3)cm.

+ Mặt ngoài phía trước mang xe bên trái cách dòng ký tự YAMAHA bị nứt vỡ, kích thước (13x0,2)cm, điểm cao nhất cách mặt đất 64cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 54cm, chiều hướng từ trước ra sau.

+ Cung chắn bùn phía trước bị trầy xước và nứt vỡ, kích thước (14x0,1)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 57cm, điểm cao nhất cách mặt đất 62cm.

+ Mặt ngoài bên phải cung chắn bùn bị nứt vỡ, kích thước (14x0,1)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 55cm, điểm cao nhất cách mặt đất là 62cm, chiều hướng từ trước ra sau.

+ Ốp trên mặt trước của tay cầm lái bên phải bị trầy xước có chiều hướng từ phải qua trái, từ trước ra sau, kích thước (7x2,5)cm.

+ Phần thân xe ở giữa sập lún.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 26/KLGĐTT-KTHS ngày 29/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của anh Ta Rương AR là: Suy hô hấp cấp do chấn tH ngực kín.

* Tại bản kết luận giám định số: 197/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của phân Viện khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: Trong mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn L không tìm thấy các chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của các chất ma túy.

* Tại bản kết luận giám định số: 43/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Không phát hiện Ethanol (cồn) trong máu của Nguyễn Văn L, trong máu của Ta Rương AR có nồng độ Ethanol (cồn) là 187,3 mg/100ml.

* Tại bản kết luận giám định số: 36/KL-KTHS ngày 31/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

+ Chất màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí số 4 ở hiện trường (ký hiệu M1) gửi giám định là máu người, nhóm A.

+ Chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt dưới móc kim loại ở dưới thùng xe tải biển kiểm soát 75C-029.81 (ký hiệu M2) gửi giám định là máu người, nhóm A.

+ Chất màu nâu đỏ ghi thu tại mép ngoài khung kim loại chắn phía dưới thùng xe tải biển kiểm soát 75C-029.81 (ký hiệu M3) gửi giám định là máu người, nhóm A.

+ Mẫu máu ghi thu của Ta Rương AR trong quá trình khám nghiệm tử thi (ký hiệu N1) gửi giám định thuộc nhóm A.

* Tại bản kết luận giám định số: 37/KL-KTHS ngày 16/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: Vùng va chạm đầu tiên giữa hai PH tiện xe mô tô biển kiểm soát 75M1-04456 và xe ô tô tải biển kiểm soát 75C- 23.81 là tại mặt sau và mép dưới hộp kim loại phía dưới bên trái thùng xe ô tô biên kiểm soát 75C-029.81 với mặt ngoài ốp đèn chiếu sáng, mặt ngoài ốp cụm đèn chuyển hướng bên phải, mặt trước tay phanh bên phải, mặt trước cụm công tắc tay lái bên phải xe mô tô biển kiểm soát 75M1-044.56, phù hợp cơ chế va chạm theo chiều hướng từ sau tới trước xe ô tô và từ trước ra sau xe mô tô.

* Tại Công văn số: 476/SGTVT-VTPT, ngày 05/3/2024, Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế trả lời trung cầu giám định xe ô tô biển kiểm soát: 75C-029.81 như sau:

+ PH pháp tiến hành giám định: Sử dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn xe cơ giới để đánh giá.

+ Tình Trạng kỹ thuật của xe (tại thời điểm giám định): Xe đang chất tải trên xe tải với trọng lượng không xác định (Gỗ). Các hệ thống treo, hệ thống lái, hệ thống chuyển động hoạt động bình thường, không phát hiện dấu hiệu hư hỏng bất thường. Động cơ khởi động được bình thường, xe di chuyển được trong sân bãi.

+ Hệ thống phanh: Không thấy hiện tượng rò rỉ trong dẫn động phanh, không phát hiện dấu hiệu bất thường; kiểm tra hiệu quả phanh chính khi thử: Hiệu quả phanh có hiệu lực; kiểm tra hiệu quả phanh đỗ: Có hiệu lực.

+ Bánh xe: Các bánh xe khác không phát hiện dấu hiệu bất thường, các bánh xe có áp suất lốp.

+ Hệ thống tín hiệu, đèn, còi tại thời điểm kiểm tra: Các đèn tín hiệu, chiếu sáng phía trước, còi xe hoạt động bình thường, đèn phanh không hoạt động, mặt kính phản xạ bị vỡ.

+ Hệ thống truyền lực và vị trí cần số: Hệ thống truyền lực không phát hiện hư hỏng ảnh hưởng đến quá trình vận hành. Tại thời điểm kiểm tra cần số đang vị trí trung gian (số 0) nên Sở Giao thông vận tải không có căn cứ xác định vị trí cần số.

Xe ô tô tải biển kiểm soát: 75C-029.81 có giấy chứng nhận kiểm định do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp vào ngày 15/12/2021, có hiệu lực đến hết ngày 14/6/2022 (đã hết thời hạn).

* Tại Bản kết luận giám định số: 4625/KL-KTHS ngày 01/7/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an xác định: Mẫu đất bám dính trên 01 (một) đoạn gỗ keo có dạng hình trụ tròn ghi thu từ đoạn gỗ keo trên xe ô tô tải biển kiểm soát 75C-029.81 ký hiệu M gửi giám định cùng loại với mẫu đất bám dính tại vị trí vùng ngực bên phải trên 01 (một) áo khoác màu đen ghi thu của nạn nhân Ta Rương AR ký hiệu N.

* Tại Bản kết luận định giá T sản số: 04/KL-HĐĐGTS, ngày 19/7/2024 của Hội đồng định giá T sản theo tổ tụng hình sự huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: mức độ thiệt hại T sản của xe mô tô biển kiểm soát: 75M1-044.56 do tai nạn gây ra tại thời điểm ngày 15/01/2024 là: 9.030.000 đồng (Chín triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).

* Vật chứng đã xử lý gồm:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Xanh bạc, biển kiểm soát: 75M1-044.56 thuộc sở hữu của anh Ta Rương AR. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho vợ của anh AR là chị Trương Thị H, sinh năm 1988, trú tại: Xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ 01 (một) chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu HOAMAI, màu xanh ghi, biển kiểm soát: 75C - 029.81 do Nguyễn Văn L mua lại của chị Hồ Thị Điệp, sinh năm: 1976; trú tại: Thôn Hợp Hòa, xã Thượng Nhật, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 16/4/2022, nhưng đến nay chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho L.

+ 01 (Một) Giấy đăng ký xe ô tô số 009752 mang tên Hồ Thị Điệp, biển số đăng ký 75C-029.81; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 8409400, biển đăng ký 75C-029.81 có hiệu lực đến ngày 14/6/2022. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện NĐ xử lý hành chính theo thẩm quyền.

* Vật chứng hiện còn tạm giữ:

- 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C, số: 46022007453 mang tên Nguyễn Văn L, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 29/4/2022.

- 01 (một) áo khoác màu đen của anh Ta Rương AR.

- 01 (một) đoạn gỗ keo có dạng hình tròn, đường kính 9,5cm, một đầu mặt cắt có dính bùn.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn L đã bồi thường cho gia đình anh Ta Rương AR số tiền 41.500.000 đồng. Gia đình của bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSND ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Về hình sự: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng;

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường về dân sự, đề nghị không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số: 46022007453 mang tên Nguyễn Văn L, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 29/4/2022 cho bị cáo Nguyễn Văn L; tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo khoác màu đen của anh Ta Rương AR; 01 (một) đoạn gỗ keo có dạng hình tròn, đường kính 9,5cm, một đầu mặt cắt có dính bùn.

- Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, hiện đang sinh sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L: Hành vi của bị cáo bị truy tố xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền là 41.500.000 đồng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số hiện đang sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó

khăn. Ngoài ra, trong vụ án này bị hại anh Ta Rương AR cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông đã sử dụng bia, rượu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội; Về hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, không có công việc ổn định, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế khó khăn; bị cáo đã có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho gia đình bị hại có quan điểm thống nhất về tội danh của Viện kiểm sát truy tố. Do hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, gia đình bị hại và bị cáo đã thống nhất thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu bồi thường gì thêm; đồng thời gia đình bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong quá trình giải quyết vụ án, quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bị hại cũng đã được đảm bảo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng ý với các kết luận giám định, định giá T sản của cơ quan chuyên môn và tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố theo như bản Cáo trạng và quan điểm luận tội. Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận về hành vi, tội danh, hình phạt và các vấn đề khác. Lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng trong vụ án là người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án và người làm chứng vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, lời khai của đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ, T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm

tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 10 phút, ngày 15/01/2024, Nguyễn Văn L (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát: 75C-029.81 (đã hết hạn kiểm định vào ngày 14/6/2022) chở gỗ keo tràn vượt quá tải trọng cho phép là 130,10% và vượt quá chiều dài thùng xe là 2,04 mét nhưng xe không có đèn phanh sau, không có cảnh báo nguy hiểm cho người và pH tiện tham gia giao thông phía sau được biết, lưu thông trên đường Tỉnh lộ 14B theo hướng xã H Hữu đến xã H Xuân, huyện ND. Khi đến km 33+700, địa phận Xã HH, huyện ND, L dừng xe nhưng không quan sát, không đảm bảo an toàn dẫn đến anh Ta Rương AR điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75M1-044.56, chạy cùng chiều phía sau (trong tình trạng có sử dụng rượu bia) tông vào cây gỗ keo vượt quá chiều dài thùng xe rồi tiếp tục va chạm vào mặt sau và mép dưới hộp kim loại phía dưới bên trái thùng xe ô tô tải dẫn đến tai nạn. Hậu quả: Anh Ta Rương AR chết tại chỗ; thiệt hại về T sản của xe mô tô biển kiểm soát: 75M1-044.56 là 9.030.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét về nguyên nhân, tính chất lỗi trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất lỗi hỗn hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn L, bị cáo điều khiển xe ô tô tải không đảm bảo an toàn kỹ thuật, chở hàng hóa vượt quá tải trọng và vượt quá chiều dài thiết kế của thùng xe theo quy định nhưng không có biện pháp đảm bảo an toàn cho người và các pH tiện khác tham gia giao thông, dừng xe không chú ý quán sát và không có tín hiệu cảnh báo nguy hiểm phía sau dẫn đến gây tai nạn, hậu quả 01 người chết và thiệt hại về T sản đã vi phạm khoản 4 Điều 8; điểm a khoản 3 Điều 18; khoản 2 Điều 20 Luật giao thông đường bộ; khoản 2 Điều 19 Thông tư số 46/2015/TT - BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư Số: 35/2023/TT-BGTVT, ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giao thông vận tải). Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, cũng như trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

Đối với bị hại Ta Rương AR là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75M1-044.56, trong tình trạng sử dụng rượu, bia (có nồng độ cồn trong máu là 187,3 mg/100ml), không chú ý quan sát, làm chủ tốc độ và giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước dẫn đến va chạm vào vị trí gỗ keo vượt quá chiều dài so với thùng phía sau xe ô tô tải biển kiểm soát: 75C - 029.81 đã vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Điều 4 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải; vi phạm khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia năm 2019.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tính tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được gia đình của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại trong vụ án có một phần lỗi; các tính tiết trên được quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Sau khi xem xét toàn bộ nội dung vụ án, nhân thân, các tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội có nhiều tính tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình; ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hơn nữa bị hại có một phần lỗi, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ND tại phiên tòa; giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục và ấn định một thời gian thử thách là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số: 46022007453 mang tên Nguyễn Văn L, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 29/4/2022, đây là T liệu có trong hồ sơ vụ án, do không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo; đối với 01 (một) áo khoác màu đen của anh Ta Rương AR; 01 (một) đoạn gỗ keo có dạng hình tròn, đường kính 9,5cm, một đầu mặt cắt có dính bùn, đây là vật chứng liên quan đến vụ án và không còn giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

Các vật chứng khác thu giữ trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ND đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu và chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện ND xử lý hành chính theo thẩm quyền là có căn cứ.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn L đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 41.500.000 đồng (Bốn mươi một triệu năm trăm nghìn đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn đề nghị xin miễn án phí theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa đã thống nhất về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo phù hợp với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận; những đề nghị không phù hợp thì không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã H Hữu, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số: 46022007453 mang tên Nguyễn Văn L, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 29/4/2022 (đang có trong hồ sơ vụ án), khi bản án có hiệu lực pháp luật Tòa án sẽ chuyển giấy phép lái xe này đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện ND để tổ chức thi hành;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) áo khoác màu đen của anh Ta Rung AR; 01 (một) đoạn gỗ keo có dạng hình tròn, đường kính 9,5cm, một đầu mặt cắt có dính bùn (Theo biên bản giao, nhận vật chứng đề ngày 28/10/2024 giữa Cơ quan Điều tra Công an huyện ND và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ND).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện NĐ;
- CQCSĐT Công an huyện NĐ;
- CQ THAHS Công an huyện NĐ;
- Chi cục THADS huyện NĐ;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hồ Thị Thanh Tuyền Nguyễn Nhàn Khánh Phú

Nguyễn Văn Mạnh

